

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP THI CUỐI KÌ 1
MÔN GIÁO DỤC KINH TẾ VÀ PHÁP LUẬT 10
NĂM HỌC 2022 - 2023

BÀI 5: GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG VÀ CHỨC NĂNG GIÁ CẢ THỊ TRƯỜNG

1. Khái niệm giá cả thị trường

Giá cả thị trường là giá bán thực tế của hàng hoá, dịch vụ hình thành do các chủ thể kinh tế chi phối và vận động của thị trường quyết định tại một thời điểm, địa điểm nhất định.

2. Chức năng của giá cả thị trường

- Cung cấp thông tin;
- Phân bổ nguồn lực giữa các ngành sản xuất;
- Công cụ để Nhà nước thực hiện quản lý, điều tiết, kích thích nền kinh tế.

BÀI 6: NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ NGÂN SÁCH

1. Khái niệm ngân sách nhà nước

- Là toàn bộ các khoản thu, chi của Nhà nước;
- Được dự toán và thực hiện trong một khoảng thời gian nhất định;
- Do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định;
- Để bảo đảm thực hiện các chức năng, nhiệm vụ của Nhà nước.
- **Ngân sách nhà nước gồm có: Ngân sách địa phương và Ngân sách trung ương.**

2. Đặc điểm của ngân sách nhà nước

- Quốc hội thông qua và giám sát trực tiếp;
- Là kế hoạch tài chính của toàn thể quốc gia, Chính phủ tổ chức thực hiện;
- Được thiết lập và thực thi vì mục tiêu mưu cầu lợi ích chung cho toàn thể quốc gia;
- Phản ánh mối tương quan giữa quyền lập pháp và quyền hành pháp.

3. Vai trò của ngân sách nhà nước

- Tạo lập nguồn vốn lớn, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.
- Công cụ để Nhà nước điều tiết các hoạt động kinh tế và xã hội;
- Điều tiết thu nhập dân cư, hạn chế sự bất bình đẳng xã hội.

4. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong thực hiện pháp luật về ngân sách nhà nước

- Nộp đầy đủ, đúng hạn các khoản thuế, phí...
 - Quản lý, sử dụng vốn, kinh phí đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.
-

- Chấp hành đúng quy định của pháp luật về kế toán, thống kê và công khai ngân sách;
- Được cung cấp thông tin, tham gia giám sát cộng đồng về tài chính - ngân sách theo quy định.

BÀI 7: THUẾ VÀ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ THUẾ

1. Thuế và một số loại thuế phổ biến

a. Khái niệm về thuế

Thuế là một khoản nộp ngân sách nhà nước bắt buộc của tổ chức, hộ gia đình, hộ kinh doanh, cá nhân theo quy định của các luật thuế.

b. Một số loại thuế phổ biến

- Thuế trực thu là loại thuế mà người nộp thuế đồng thời là người chịu thuế (loại thuế này trực tiếp điều tiết vào thu nhập của người nộp thuế). Thuế trực thu gồm: thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân,...
- Thuế gián thu là loại thuế mà người nộp thuế đồng và người chịu thuế không cùng là một (loại thuế này điều tiết gián tiếp vào thu nhập của người tiêu dùng hàng hóa, dịch vụ thông qua cơ chế hàng hóa, dịch vụ). Thuế gián thu gồm:
 - + Thuế giá trị gia tăng;
 - + Thuế tiêu thụ đặc biệt;
 - + Thuế xuất nhập khẩu;
 - + **Thuế bảo vệ môi trường.**

2. Vai trò của thuế

- Là nguồn thu chủ yếu của ngân sách nhà nước. Đây là nguồn thu quan trọng nhất, mang tính chất ổn định, lâu dài cho ngân sách nhà nước.
- Là công cụ điều tiết kinh tế vĩ mô như kiềm chế lạm phát, ổn định giá cả, kích thích đầu tư, tạo nền tảng cho sự phát triển bền vững.
- Điều tiết thu nhập, thực hiện công bằng xã hội.

3. Quyền và nghĩa vụ của công dân trong việc thực hiện pháp luật về thuế

- Được hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện việc nộp thuế; cung cấp thông tin, tài liệu để thực hiện nghĩa vụ, quyền lợi về thuế.
- Được giữ bí mật thông tin, trừ các thông tin không phải cung cấp cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc thông tin công khai về thuế theo quy định của pháp luật.

- Hưởng các ưu đãi về thuế, hoàn thuế theo quy định của pháp luật về thuế; được biết thời hạn giải quyết hoàn thuế, số tiền thuế không được hoàn và căn cứ pháp lý đối với số tiền thuế không được hoàn.
- Yêu cầu cơ quan quản lý thuế xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế của mình.
- Thực hiện đăng ký thuế, sử dụng mã số thuế theo quy định của pháp luật.
- Nộp tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đầy đủ, đúng thời hạn, đúng địa điểm.
- Khai thuế chính xác, trung thực và nộp hồ sơ thuế đúng thời hạn; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực, đầy đủ của hồ sơ thuế.
- Chấp hành quyết định, thông báo, yêu cầu của cơ quan quản lý thuế, công chức quản lý thuế theo quy định của pháp luật.

BÀI 8: SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ CÁC MÔ HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Vai trò của sản xuất kinh doanh

a. Khái niệm về kinh doanh

Sản xuất kinh doanh là quá trình sử dụng lao động, đất đai, vốn, nguyên - nhiên vật liệu, khoa học kỹ thuật và các nguồn lực khác để tạo ra sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ đáp ứng nhu cầu xã hội và thu về lợi nhuận.

b. Vai trò của sản xuất kinh doanh

- Cung cấp các sản phẩm đầu vào cho quá trình sản xuất;
- Cung cấp các hàng hoá hoặc dịch vụ cho người tiêu dùng;
- Giải quyết việc làm cho người lao động;
- Thúc đẩy sự phát triển của nền kinh tế.

2. Một số mô hình sản xuất kinh doanh

a. Mô hình hộ sản xuất kinh doanh

Hộ kinh doanh do một cá nhân hoặc các thành viên hộ gia đình đăng ký thành viên và chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình đối với hoạt động kinh doanh của hộ.

b. Mô hình hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã: Là tổ chức kinh tế tập thể, đồng sở hữu, có tư cách pháp nhân; tự chủ, tự chịu trách nhiệm, bình đẳng và dân chủ trong quản lý.

* HTX: Do ít nhất 7 thành viên tự nguyện thành lập.

* Liên hiệp HTX: Do ít nhất 4 HTX thành lập và hợp tác.

c. Mô hình doanh nghiệp

Doanh nghiệp là tổ chức có tên riêng, có trụ sở giao dịch, được thành lập hoặc đăng ký thành lập theo quy định của pháp luật nhằm mục đích kinh doanh và thu về lợi nhuận.

Đặc điểm mô hình doanh nghiệp:

- + Pháp lí: Có tên riêng, có tài sản, có trụ sở giao dịch.
- + Loại hình: Công ti trách nhiệm hữu hạn một (hai) thành viên, công ti cổ phần, doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp hợp danh,...
- + Nguồn vốn: Do một, nhiều cá nhân hoặc một tổ chức đóng góp vốn.
- + Quy mô: Doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp nhỏ.

-----hết-----
